

Số: 01/2020/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 24 tháng 6 năm 2020

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020**

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG**  
**TỔNG CÔNG TY ĐẦU TƯ NƯỚC VÀ MÔI TRƯỜNG VIỆT NAM-CTCP**

*Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;*

*Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP;*

*Căn cứ Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 24/6/2020 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Thông qua kết quả SXKD, ĐTPT năm 2019 và kế hoạch năm 2020 với các chỉ tiêu chủ yếu:

*1.1. Công ty Mẹ*

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH/KH 2019	Kế hoạch 2020
1	Giá trị SXKD	1.327,0	977,3	73,6%	510,2
2	Giá trị đầu tư	34,0	6,8	19,9%	19,3
3	Doanh thu	1.299,0	977,1	75,0%	589,3
4	Nộp ngân sách	15,7	26,5	168,8%	8,1
5	Lợi nhuận trước thuế	19,2	16,7	87,1%	4,5
6	Lợi nhuận sau thuế	10,2	3,7	36,2%	3,2
7	Cổ tức	3%	0%		

*1.2. Hợp nhất toàn TCT*

*Đơn vị tính: Tỷ đồng*

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch 2019	Thực hiện 2019	% TH/KH 2019	Kế hoạch 2020
1	Giá trị SXKD	2.545,4	2.016,2	79,2%	1.149,8
2	Giá trị đầu tư	106,7	54,7	51,2%	76,8
3	Doanh thu	2.500,3	1.715,9	68,6%	1.177,0
4	Nộp ngân sách	85,1	79,2	93,1%	51,9
5	Lợi nhuận trước thuế	67,3	46,3	68,8%	37,7
6	Lợi nhuận sau thuế	44,0	23,0	52,3%	18,0

**Điều 2.** Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2020.

**Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019.

**Điều 4.** Thông qua Báo cáo tài chính riêng của Công ty Mẹ và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2019 đã được kiểm toán.

Đơn vị tính: VNĐ

STT	Chỉ tiêu	BCTC riêng	BCTC hợp nhất
<b>I</b>	<b>Bảng Cân đối kế toán</b>		
<b>1</b>	<b>Tổng Tài sản</b>	<b>1.268.839.955.716</b>	<b>2.387.599.922.584</b>
1.1	Tài sản ngắn hạn	836.018.826.066	1.665.962.123.141
1.2	Tài sản dài hạn	432.821.129.650	721.637.799.443
<b>2</b>	<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>1.268.839.955.716</b>	<b>2.387.599.922.584</b>
2.1	Nợ phải trả	651.452.161.465	1.627.273.654.036
2.2	Vốn Chủ sở hữu	617.387.794.251	760.326.268.548
	<i>Trong đó: LNST chưa phân phối</i>	<i>35.791.457.186</i>	<i>957.136.249</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước</i>	<i>32.091.781.261</i>	<i>(10.598.514.683)</i>
	<i>+ LNST chưa phân phối năm nay</i>	<i>3.699.675.925</i>	<i>11.555.650.932</i>
<b>II</b>	<b>Báo cáo kết quả SXKD</b>		
1	Tổng doanh thu	977.104.090.386	1.715.940.962.382
2	Lợi nhuận sau thuế	3.699.675.925	23.058.607.074
	<i>Trong đó:</i>	<i>3.699.675.925</i>	<i>11.555.650.932</i>
	<i>LNST của cổ đông Công ty Mẹ</i>		

**Điều 5.** Thông qua Phương án phân phối lợi nhuận năm 2019

**a. Lợi nhuận công ty Mẹ**

- Lợi nhuận sau thuế năm 2019 : 3.699.675.925 đồng
- Lợi nhuận chưa phân phối tại 31/12/2019 : 35.791.457.186 đồng

**b. Lợi nhuận hợp nhất toàn Tổng công ty**

- Lợi nhuận chưa phân phối tại 31/12/2019 : 957.136.249 đồng

**c. Lợi nhuận phân phối kỳ này**

Căn cứ khoản đ mục 1 điều 74 của Thông tư 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 Hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp: “Công ty mẹ được phân phối lợi nhuận cho chủ sở hữu không vượt quá mức lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trên Báo cáo tài chính hợp nhất”. Do vậy, lợi nhuận sau thuế phân phối kỳ này là **957.136.249 đồng**.

**d. Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2019**

ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện phân phối lợi nhuận, chia cổ tức, trích lập các quỹ năm 2019 sau khi có ý kiến chính thức của Bộ Xây dựng.

**Điều 6.** Quyết toán chi phí hoạt động và thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2019 và thông qua dự toán kinh phí hoạt động và thù lao của HĐQT, BKS năm 2020.

**6.1. Quyết toán chi phí hoạt động, thù lao HĐQT, BKS năm 2019**

TT	Chức danh	Số người	Kế hoạch năm 2019			Quyết toán năm 2019		
			Số tháng	Lương (Tr.đ)	Thù lao, chi phí khác (Tr.đ)	Số tháng	Lương (Tr.đ)	Thù lao, chi phí khác (Tr.đ)
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	432		12	432	
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	1	12		36	12		36
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	12		108	12		108
4	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	348		12	329	
5	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	2	12		24	12		24
6	Hoạt động khác				300			251
	<b>Cộng</b>			<b>780</b>	<b>468</b>		<b>761</b>	<b>419</b>
	<b>Tổng cộng</b>			<b>1.248</b>			<b>1.180</b>	

**6.2. Dự toán kinh phí hoạt động, thù lao HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2020**

TT	Chức danh	Số người	Số tháng	Tiền lương, thù lao (tr.đ/người/tháng)			Tổng cộng
				Lương	Thù lao	Cộng	
1	Chủ tịch HĐQT	1	12	36		36	432
2	Thành viên HĐQT kiêm Tổng giám đốc	1	12		3	3	36
3	Thành viên HĐQT kiêm nhiệm	3	12		3	3	108
4	Trưởng Ban kiểm soát	1	12	29		29	348
5	Thành viên Ban kiểm soát kiêm nhiệm	2	12		1	1	24
6	Kinh phí hoạt động khác						252
	<b>Cộng</b>						<b>1.200</b>

**Điều 7.** Thông qua danh sách các công ty kiểm toán để lựa chọn đơn vị thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020.

**1. Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam.**

Đc: Tầng 11, Tòa nhà Sông Đà, 165 Cầu Giấy, Dịch Vọng, Cầu Giấy, HN.

**2. Công ty TNHH Kiểm toán VACO.**

Đc: Tầng 12A, Tòa nhà Tổng công ty 319, Số 63 Lê Văn Lương, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội.

**3. Công ty TNHH Kiểm toán An Việt (Anviet CPA).**

Đc: Tầng 12, Tòa nhà 167 Bùi Thị Xuân, Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Tổng công ty lựa chọn 01 đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên đảm bảo chất lượng và chi phí hợp lý. Trường hợp các đơn vị kiểm toán trong danh sách nêu trên không tham gia kiểm toán BCTC năm 2020, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT chủ động lựa chọn đơn vị kiểm toán khác đủ điều kiện theo quy định và đảm bảo lợi ích tối đa cho Tổng công ty.

**Điều 8. Điều khoản thi hành**

ĐHĐCĐ giao cho HĐQT, Ban TGD, Ban Kiểm soát tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCĐ thông qua trên cơ sở đảm bảo lợi ích cao nhất cho Tổng công ty, các cổ đông và phù hợp với các quy định của pháp luật và Điều lệ Tổng công ty.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Tổng công ty Đầu tư nước và môi trường Việt Nam – CTCP thông qua toàn văn Nghị quyết với tỷ lệ biểu quyết “Đồng ý” là 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự ĐHĐCĐ và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 24/6/2020./.

Nơi nhận: 

- Các cổ đông (thông qua Website);
- Bộ Xây dựng (để b/cáo);
- UBCKNN, Sở GDCKHN (để b/cáo);
- HĐQT, BKS, BTGD (để thực hiện);
- Lưu VT; TK./.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Nguyễn Ngọc Cương**